

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 120/2021/HS-ST
Ngày: 29/12/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quốc Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Nhu và bà Doãn Thị Vệ.

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 131/2021/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2021/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên : Nguyễn Tiến D, sinh năm 1973 tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và trú tại: Tổ dân phố Đ, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến C (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; vợ: Lưu Thị T1, con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2007, tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/10/2021 đến ngày 25/10/2021 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương.(có mặt)

Người làm chứng:

- Anh Ngô Tuấn A, sinh năm 1983 (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Việt T3, sinh năm 1965 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 19/10/2021, Nguyễn Tiến D đang ở nhà thì có Nguyễn Văn B - SN: 1997 và Phùng Trung K - SN: 1995, cùng trú tại: thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc đến hỏi mua số lô, số đề thì D đồng ý. D, B và K thống nhất cách thức đánh lô, đề như sau: Một điểm lô D bán ra với giá 23.000 đồng, kết quả trúng lô sẽ lấy kết quả của 2 số cuối các giải của xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó để tính, nếu trúng một điểm lô sẽ được 80.000 đồng; Đối với số đề sẽ tính theo 2 số cuối của giải đặc biệt tại kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó, nếu trúng thì đánh 1.000 đồng sẽ được hưởng 80.000 đồng. Thống nhất xong B mua của D có số lô, số đề gồm: số lô: 16, 61, 86 và 43 mỗi số là 25 điểm, tổng là 100 điểm x 23.000đồng = 2.300.000đồng; Các số đề: 16, 61, 86 và 43 mỗi số là 30.000đồng = 120.000đồng. Tổng số tiền D bán số lô, số đề cho B là: 2.420.000đồng. Sau đó, B trả cho D số tiền trên thì D nhận tiền và viết các số lô, số đề bán cho B ra một tờ tích kê rồi đưa cho B đồng thời viết các số lô, số đề trên ra một tờ bìa để theo dõi.

Cũng với cách thức nêu trên, sau khi D bán các số lô, đề cho B xong, D tiếp tục bán số lô, số đề cho K gồm: Các số lô: 21 là 20 điểm lô, 10 và 20 mỗi số là 50 điểm lô. Tổng 120 điểm x 23.000đồng = 2.760.000đồng; các số đề: 01, 10, 02, 20, 12 và 21 mỗi số là 40.000đồng = 240.000đồng. Tổng số tiền D bán số lô, số đề cho K là: 3.000.000 đồng. K trả cho D số tiền trên thì D nhận tiền và viết các số lô, số đề bán cho K ra một tờ tích kê đưa cho K đồng thời ghi các số lô, số đề trên ra tờ bìa đã ghi các số lô, đề của B trước đó để theo dõi. Đúng lúc này lực lượng Công an thành phố Phúc Yên kiểm tra, phát hiện bắt quả tang hành vi bán số lô, số đề nêu trên và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan gồm:

Thu giữ của Nguyễn Tiến D: Tổng số tiền 6.670.000 đồng. (trong đó, thu trên mặt bàn số tiền 5.420.000đồng là tiền D bán số lô, số đề cho B và K); 01 chiếc bàn nhựa, 01 chiếc ghế nhựa; 01 chiếc bút bi màu đen; 01 chiếc kéo sắt đã qua sử dụng là dụng cụ D sử dụng để đánh bạc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A12, màu đen đã qua sử dụng.

Thu giữ của Nguyễn Tiến D 01 tờ bìa giấy ghi số lô, số đề bán cho B, K và thu giữ của Nguyễn Văn B, Nguyễn Trung K mỗi người 01 tích kê ghi các số lô, số đề - được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra vụ án bị cáo đã D khai nhận toàn bộ số tiền đánh lô, đề nêu trên D tự giữ lại không chuyển cho người khác. Nếu B và K không trúng thì D được hưởng toàn bộ số tiền nêu trên và ngược lại. Nếu B và K trúng số lô, số đề thì D có trách nhiệm chi trả tiền trúng lô, đề như đã thỏa thuận.

Đối với đối tượng tự khai Nguyễn Văn B – SN 1997 và Phùng Trung K – SN 1995 cùng trú tại thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều tra xác minh tại địa chỉ ban đầu mà đối tượng B, K khai nêu trên nhưng không có đối tượng nào có nhân thân, lai lịch như vậy. Do vậy tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 102/CT - VKSPY ngày 29 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Nguyễn Tiến D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Tiến D; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D từ 06 tháng đến 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 16 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bàn nhựa, 01 chiếc ghế nhựa; 01 chiếc bút bi màu đen; 01 chiếc kéo sắt đã qua sử dụng là dụng cụ D sử dụng để đánh bạc; tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 5.420.000đồng là tiền D phạm tội mà có; trả lại cho bị cáo D số tiền 1.250.000 đồng và 01 điện thoại Sam sung Galaxy A12, màu đen đã qua sử dụng. Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa Nguyễn Tiến D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản phạm tội quả tang ngày 19/10/2021, lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/10/2021 tại nhà ở của Nguyễn Tiến D –SN 1973 trú tại TDP Đ, phường T, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Công an thành phố Phúc Yên bắt quả tang Nguyễn Tiến D có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán các số lô, số đề cho đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn B - SN: 1997 và Phùng Trung K - SN: 1995, cùng trú tại: thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc với tổng số tiền là 5.420.0000 đồng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Tiến D đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt cao nhất từ 06 tháng đến 03 năm tù. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 102/CT - VKSPY ngày 29 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo vì mục đích tư lợi cá nhân đã có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho các con bạc để thu lợi bất chính, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, nếp sống văn minh xã hội chủ nghĩa, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn và gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội, mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục chung, cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội đánh bạc nhằm mục đích thu lời bất chính. Tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bản thân đau yếu, bệnh tật thường xuyên phải thuốc thang, điều trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tự khai Nguyễn Văn B – SN 1997 và Phùng Trung K – SN 1995 cùng trú tại thị trấn Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình điều xác minh tại địa chỉ ban đầu mà đối tượng B, K khai nêu trên nhưng không có đối tượng nào có nhân thân, lai lịch như vậy. Do vậy tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số tiền 5.420.000 đồng là tiền D bán số lô, số đề mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 chiếc bàn nhựa, 01 chiếc ghế nhựa; 01 chiếc bút bi màu đen; 01 chiếc kéo sắt đã qua sử dụng là dụng cụ D sử dụng để đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền số tiền 1.250.000 đồng và 01 điện thoại Sam sung Galaxy A12, màu đen đã qua sử dụng, không liên quan đến hành vi đánh bạc, cần trả lại D nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Nguyễn Tiến D 08 (tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 (mười sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tiến D cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Phúc Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bàn nhựa, 01 chiếc ghế nhựa; 01 chiếc bút bi màu đen; 01 chiếc kéo sắt đã qua sử dụng. Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.420.000 đồng thu giữ của bị cáo D là tiền do phạm tội mà có. Trả lại cho Nguyễn Tiến D số tiền 1.250.000 đồng và 01 điện thoại Sam sung Galaxy A12, màu đen đã qua sử dụng, không liên quan đến hành vi đánh bạc nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tất cả vật chứng và số tiền nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc lập ngày 22 tháng 12 năm 2021.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Tiến D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo; UBND phường T
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quốc Bình